

Số: 3352 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 08 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực
tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của
Ủy ban nhân dân thành phố**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3798/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ:

1. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền xử lý sau khi được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thông qua.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1A);
- VP UBND TP (2C,3EG)
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.PM.

CHỦ TỊCH



Trần Việt Trường



Phụ lục

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

(Kèm theo Quyết định số 3352/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2022 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

1. Thủ tục: Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo

1.1. Nội dung đơn giản hóa

Cắt giảm thành phần hồ sơ “Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử”.

Lý do đơn giản hóa: Một trong các thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính này là sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử. Thành phần hồ sơ này đã nêu tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử. Do đó, yêu cầu thành phần hồ sơ “bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử” khi thực hiện thủ tục này là không cần thiết.

1.2. Kiến nghị thực thi:

Bãi bỏ điểm c khoản 4 Điều 34 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016, cụ thể: bãi bỏ “Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử”.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 6.745.344 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 5.859.008 đồng/năm
- Chi phí tiết kiệm: 886.336 đồng/năm
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13% chi phí thực hiện thủ tục hành chính theo quy định hiện hành./.

2. Thủ tục: Đăng ký hoạt động tín ngưỡng

2.1. Nội dung đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính “Đăng ký hoạt động tín ngưỡng”.

Lý do đơn giản hóa: Theo trình tự, thủ tục thực tế địa phương, thời hạn giải quyết đối với thủ tục “Đăng ký hoạt động tín ngưỡng” chỉ cần 14 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đăng ký hợp lệ.

2.2. Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi khoản 2 Điều 12 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016, cụ thể như sau:

“2. Người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm gửi văn bản đăng ký đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng chậm nhất là 30 ngày trước ngày cơ sở tín ngưỡng bắt đầu hoạt động tín ngưỡng, trừ trường hợp quy định tại Điều 14 của Luật này.

Văn bản đăng ký nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng, các hoạt động tín ngưỡng, nội dung, quy mô, thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đăng ký hợp lệ; trường hợp từ chối đăng ký phải nêu rõ lý do.”

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Giảm được thời gian thực hiện thủ tục cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

- Tỷ lệ cắt giảm: 7 % thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực nội vụ.

3. Thủ tục: Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng

3.1. Nội dung đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày xuống 14 ngày.

Lý do đơn giản hóa: Quá trình thực hiện thủ tục "đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng" (cấp xã) theo trình tự, thủ tục thực tế địa phương thì thời hạn giải quyết là 14 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ là đủ.

3.2. Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi khoản 2 Điều 12 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 từ 15 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Giảm được thời gian thực hiện thủ tục cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

- Tỷ lệ cắt giảm: 7 % thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực nội vụ.

4. Thủ tục: Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung

4.1. Nội dung đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày xuống 14 ngày.

Lý do đơn giản hóa: Quá trình thực hiện thủ tục "đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung" (cấp xã) theo trình tự, thủ tục thực tế địa phương thì thời hạn giải quyết là 19 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ là đủ.

4.2. Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi khoản 2 Điều 17 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 từ 20 ngày làm việc xuống còn 19 ngày làm việc.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Giảm được thời gian thực hiện thủ tục cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

- Tỷ lệ cắt giảm: 5 % thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực nội vụ.